

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TỪ SƠN
TỈNH BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2023/HS-ST
Ngày 14/7/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hùng – Giáo viên nghỉ hưu, ông Nguyễn Đăng Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chinh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thùy Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 168/2023/TLST-HS ngày 09/6/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2023/QĐXXST-HS ngày 30/6/2023 đối với:

1. Bị cáo: Nguyễn Gia D, sinh năm 1982; Nơi đăng ký HKTT: Thôn Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh B; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Gia D và bà Nguyễn Thị L; Vợ là Nguyễn Thị O và có 04 con, con lớn nhất sinh năm 2005, con nhỏ nhất sinh năm 2020;

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 68/2010/HSST ngày 17/8/2010, Tòa án nhân dân huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh xử phạt D 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội trộm cắp tài sản. D đã chấp hành xong toàn bộ Bản án.

Ngày 01/9/2021, Công an xã Đại Đồng, huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng. D đã chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/3/2023 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. *Người bào chữa cho bị cáo D:* Ông Hoàng Nhật Huy – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh.

3. *Bị hại:* Cháu Nguyễn Minh A, sinh ngày 10/10/2011; Địa chỉ: Khu phố Dong Lôi, phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt, có đơn xin xử vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Đình D1, sinh năm 1986 và chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1987; Cùng địa chỉ: Khu phố D, phường T, thành phố T, tỉnh B (là bố, mẹ đẻ A). Chị N ủy quyền cho anh D. Có mặt.

4. *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Minh A:* Bà Nguyễn Thị Hương - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Ninh. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 15/3/2023 tại khu vực ruộng cà chua của ông Nguyễn Đình Trang ở nghĩa trang khu phố Dong Lôi, phường Tân Hồng, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Gia D đã có hành vi buộc cháu Nguyễn Minh A sinh ngày 10/10/2011 dùng tay trái thực hiện hành vi kích thích Dong vật của D khi cháu A mới được 11 tuổi 5 tháng 05 ngày nhằm mục đích kích dục, không có mục đích thực hiện hành vi giao cấu hoặc quan hệ tình dục. D nghe thấy tiếng gọi cháu A của bà Vũ Thị Sáu là bà ngoại của cháu A thì dừng lại, bỏ tay cháu A ra và cho Dong vật vào trong quần, kéo khóa lại rồi dặn cháu A không được nói cho ai biết. Bà Sáu và anh D1 đã yêu cầu D đến Công an phường Tân Hồng để làm rõ sự việc. Tại đây, D đã tự khai nhận toàn bộ sự việc xảy ra và giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng BKS 99C1-23603.

Ngày 15/3/2023, chị Nguyễn Thị N là mẹ đẻ của cháu A đã làm đơn trình báo với Công an phường Tân Hồng.

Ngày 15/3/2023, kết quả kiểm tra dấu vết thương tích trên cơ thể của cháu Nguyễn Minh A tại Trung tâm y tế thành phố Từ Sơn: Âm hộ bao gồm môi lớn, môi bé không có xây sát, bầm tím, màng trinh còn nguyên vẹn, tầng sinh môn không có xây sát, không bầm tím. Hai vú không xây sát, không bầm tím. Lấy dịch âm đạo bằng tăm bông nhỏ, xét nghiệm tinh trùng, kết quả không thấy hình ảnh tinh trùng.

Cơ quan điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định pháp y tình dục và tâm thần đối với cháu Nguyễn Minh A nhưng gia đình cháu A từ chối giám định.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 127/CT-VKSTS ngày 08/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn để xét xử bị cáo Nguyễn Gia D về tội “Dâm ô đối với người Dối 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo D khai nhận: Do thấy cháu Nguyễn Minh A đi một mình ở đường nên D đã nảy sinh ý định nhờ cháu A kích dục. Vì vậy, D đi đến gần cháu A, kéo khóa quần để lộ dương vật ra ngoài, D nói với cháu A “hộ bác cái này” (ý D bảo cháu A cầm dương vật của D) rồi D dùng tay phải cầm vào tay trái của cháu A đặt vào dương vật của D để thực hiện động tác đưa đi đưa lại nhằm mục đích thực hiện việc kích dục, không có mục đích thực hiện hành vi giao cấu hoặc quan hệ tình dục khác với cháu A. Nghe thấy tiếng bà của cháu A gọi nên D dừng lại và bảo cháu A không được nói cho ai biết sự việc xảy ra. Bà Sáu và anh D1 nhìn thấy D đi ra cùng với cháu A nên đã đưa D đến Công an phường Tân Hồng để làm rõ sự việc. Tại đây, D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ, bị cáo đã nhận ra sai lầm của mình, ăn năn, hối hận. Bị cáo không biết chữ, gia đình hộ cận nghèo phải đi làm nuôi 4 con, đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ khoản 2 Điều 51 BLHS hộ cận nghèo, xử bị cáo từ 9 đến 12 tháng tù, miễn án phí HSST và DSST. Trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật.

Đại diện hợp pháp của bị hại và bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do tổn thất về tinh thần theo quy định của pháp luật.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Đồng ý với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không bổ sung gì thêm.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia D phạm tội “Dâm ô đối với người Dối 16 tuổi”.

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia D từ 12 tháng đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 592 Bộ luật dân sự. Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền từ 9.000.000 đồng đến 10.800.000 đồng.

Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng BKS 99C1-23603 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị O, vợ bị cáo D, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị O là phù hợp.

Tại phiên tòa, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, mức bồi thường dân sự mà bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự là gia đình bị cáo hộ cận nghèo. Kiểm sát viên không đồng ý, chỉ đề nghị miễn án phí cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Nguyễn Gia D đã có hành vi buộc cháu Nguyễn Minh A sinh ngày 10/10/2011 dùng tay trái của mình thực hiện hành vi kích thích dương vật của D nhằm mục đích kích dục, không có mục đích thực hiện hành vi giao cấu hoặc quan hệ tình dục khác với cháu A. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Gia D phạm tội “Dâm ô đối với người Dối 16 tuổi” theo khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Từ Sơn đã truy tố.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền được tôn trọng danh dự, nhân phẩm, quyền được phát triển bình thường về tình dục của người Dối 16 tuổi. Nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự và áp dụng một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo D là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt hành chính và xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong và được xóa án tích, xóa tiền sự. Sau khi sự việc xảy ra đã đến Công an đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi

phạm tội. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Anh D, chị Nga là bố mẹ của cháu Nguyễn Minh A yêu cầu bị cáo phải bồi thường về tổn thất tinh thần cho cháu A theo quy định của pháp luật. Tại Điều 592 Bộ luật dân sự 2015 quy định mức bồi thường tổn thất về tinh thần do danh dự, nhân phẩm bị xâm phạm không quá 10 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Căn cứ vào Điều 3 Nghị định số 24/2023/NĐ-CP ngày 14/5/2023 của Chính Phủ quy định về mức lương cơ sở của cán bộ, công chức, lực lượng vũ trang nhân dân thì mức lương cơ sở được áp dụng từ ngày 01/7/2023 là 1.800.000 đồng/tháng. Vì vậy, buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

[7] Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave màu trắng BKS 99C1-23603 là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Oanh, vợ bị cáo D, không liên quan đến hành vi phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Oanh là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo thuộc hộ cận nghèo nên theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo được miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm và án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 146; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 136 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 592 Bộ luật dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Gia D phạm tội “Dâm ô đối với người Dới 16 tuổi”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Gia D 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 16/3/2023.

Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi

hành án.

Buộc bị cáo Nguyễn Gia D phải bồi thường cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo D.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt bản án hợp lệ.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thành phố Từ Sơn;
- Công an thành phố Từ Sơn;
- Trại giam;
- Chi cục THADS thành phố Từ Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Thanh